



Cty TNHH Xuyên Mekong  
97/10 Ngô Quyền  
P. An Cư  
TP. Cần Thơ

☎ +84 (71) 829 540  
☎ +84 (71) 829 541  
info@transmekong.com

The text legally binding is the text in English  
Tài liệu có giá trị pháp luật là bản bằng tiếng Anh  
Le texte ayant valeur juridique est le texte en Anglais

# B a s s a c

## Ship Service Sales Terms

### 1 The Parties to the Contract

Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Xuyên Mekong (*TransMekong*) supplies transportation and catering services of the *Bassac* to the Passengers designated by the Client.

The Client is any person or entity purchasing the Services of the *Bassac*.

The Passenger is any person being provided the Services of the *Bassac* on account of the Client.

### 2 The Contract

In the absence of any other agreement signed between the Client and *TransMekong*, the agreement between *TransMekong* and the Client (the Contract) shall be entirely governed by the present General Sales Terms and the Booking Slip of the trip purchased.

The Contract Price is quoted on the Booking Slip,

## Điều Kiện Bán Dịch Vụ Tàu Thuỷ

### 1 Các Bên tham gia Hợp Đồng

Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Xuyên Mekong (*TransMekong*) cung cấp dịch vụ vận tải và ăn uống trên tàu *Bassac* cho các Hành Khách do Khách Hàng chỉ định.

Khách Hàng là bất cứ cá nhân hoặc tổ chức mua Dịch Vụ tàu *Bassac*.

Hành Khách là bất cứ ai được cung cấp Dịch Vụ tàu *Bassac* theo cam kết với Khách Hàng.

### 2 Hợp Đồng

Nếu giữa Khách Hàng và *TransMekong* chưa ký thoả thuận nào khác thì toàn bộ thoả thuận giữa *TransMekong* và Khách Hàng (tức là Hợp Đồng) sẽ bao gồm tài liệu Điều Kiện Bán Dịch Vụ Tàu Thuỷ này và Phiếu Đặt Dịch Vụ của hành trình được đặt .

Giá Trị Hợp Đồng được ghi trên Phiếu Đặt Dịch Vụ,

## Conditions Générales de Vente

### 1 Les Parties du Contrat

Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Xuyên Mekong (*TransMekong*) fournit les services de transport et de restauration du *Bassac* aux passagers désignés par le Client.

Le Client est toute personne physique ou morale qui achète les Services du *Bassac*.

Le Passager est toute personne recevant les services du *Bassac* pour compte du Client.

### 2 Le Contrat

En l'absence d'un autres accord signé entre le Client et *TransMekong*, l'accord entre *TransMekong* et le Client (le Contrat) est entièrement régi par les présentes Conditions Générales de Vente et la Fiche de Résa du trajet acheté.

La Valeur du Contrat est citée dans le Fiche de Résa,



**TransMekong**

inclusive of local taxes and non commissionable.

The Contract is in effect from the time *TransMekong* confirmed the booking on a Booking Slip or *TransMekong* received the Booking Deposit as defined in article 5.2.

Any words capitalized are defined herein.

### 3 The Services of the Bassac

The Services of the *Bassac* include:

Transportation of the Passengers along the route as stated in the Booking Slip.

Accommodation and catering for the Passengers as follows:

- Accommodation of a Passenger on a twin- or double-share cabin, according first to availability, then to passengers' preferences.
- Dinner, Breakfast on board, any other meals as stated in the program contracted in the Booking Slip, with one soft drink per meal.
- Access to and from the board on a small boat.
- A guide on board the *Bassac*.
- The activities stated in the program contracted in the Booking Slip.

bao gồm các loại thuế Nhà Nước qui định và miễn hoa hồng.

Hợp Đồng có hiệu lực kể từ khi *TransMekong* đã xác nhận việc đặt dịch vụ trên Phiếu Đặt Dịch Vụ hoặc đã nhận được Phí Đặt Cọc như được nêu trong điều 5.2.

Các từ có chữ đầu viết hoa được định nghĩa riêng trong tài liệu này.

### 3 Dịch Vụ tàu Bassac

Các Dịch Vụ tàu *Bassac* gồm:

Vận chuyển Hành Khách trên đoạn đường được nêu trong Phiếu Đặt Dịch Vụ.

Tiện nghi sinh hoạt và phục vụ ăn uống cho các Hành Khách như sau:

- Tiện nghi sinh hoạt cho một Hành Khách trong một cabin ngủ có hai giường đơn hoặc một giường đôi, tùy theo khả năng phục vụ, hoặc tùy theo ý thích của Hành Khách.
- Bữa ăn tối, bữa ăn sáng trên tàu; các bữa cơm khác trong chương trình đã hợp đồng trong Phiếu Đặt Dịch Vụ, với một phần nước ngọt hoặc nước suối cho từng bữa.
- Đưa đón lên xuống tàu *Bassac* bằng thuyền nhỏ.
- Một hướng dẫn viên trên tàu *Bassac*.
- Các hoạt động được nêu trong chương trình Tour đã hợp đồng trong Phiếu Đặt Dịch Vụ.

incluant les taxes locales et non commissionable.

Le Contrat est applicable à partir de la date où *TransMekong* confirme la réservation sur une Fiche de Résa, ou *TransMekong* a reçu l'Acompte à la Réservation tel qu défini dans l'article 5.2.

Tous les mots à l'initiale capitale sont définis ci-dessous.

### 3 Les Services du Bassac

Les Services du *Bassac* comprennent :

Le transport des Passagers le long de la route mentionnée dans la Fiche de Résa.

L'hébergement et la restauration des Passagers comme suit :

- Hébergement d'un Passager en partage d'une cabine à lit double ou à lit jumeaux, d'abord en fonction des disponibilités, puis en fonction des préférences des passagers.
- Dîner, petit déjeuner, tout autre repas compris dans le programme contracté dans la Fiche de Résa, avec une boisson douce par repas.
- L'embarquement et le débarquement par une chaloupe.
- Un guide à bord du *Bassac*.
- Les activités mentionnées dans le programme contracté dans la Fiche de Résa.



#### 4 Trip schedules

##### 4.1 Normal schedule

The normal schedule is defined in a calendar regularly published by *TransMekong* and available upon request.

In any case where the Booking Slip refers to a trip by its title only, it is to be understood as the normal trip program of the same title as published by *TransMekong*.

##### 4.2 Private Trip

A Private Trip is a trip following the same schedule as normally programmed, but where as per the request of the Client, the only passengers on board the *Bassac* are those of the Client. They are booked according to the normal procedure.

##### 4.3 Chartered Trip

A Chartered Trip is a private trip run along any other route or schedule. Transfer of the *Bassac* away from and back to its normally scheduled harbours are considered part of the trip.

In any case, booking for a Chartered Trip is subject to case-by-case agreement.

##### 4.4 Day events

Day events are Chartered Trips organized within a day.

#### 4 Các chương trình hành trình

##### 4.1 Lịch trình chung

Lịch trình chung là lịch trình thường xuyên do *TransMekong* xuất bản và cung cấp khi có yêu cầu.

Trong mọi trường hợp Phiếu Đặt Dịch Vụ nêu một hành trình bằng tựa không, sẽ hiểu đó là cuộc hành trình chuẩn cùng tựa do *TransMekong* xuất bản.

##### 4.2 Hành Trình Riêng

Hành Trình Riêng là một hành trình theo đúng chương trình như bình thường, mà theo yêu cầu của Khách Hàng, chỉ có Hành Khách của Khách Hàng trên mạn tàu *Bassac*. Việc đặt tàu vẫn được thực hiện theo thủ tục bình thường.

##### 4.3 Hành Trình Charter

Hành Trình Charter là một Hành Trình Riêng theo một đường hoặc một kế hoạch khác lịch trình chung. Việc di chuyển tàu *Bassac* nằm ngoài lịch trình chung được tính trong hành trình.

Việc đặt một Hành Trình Charter sẽ phải thoả thuận theo từng trường hợp.

##### 4.4 Hành trình trong ngày

Hành trình trong ngày là một Hành Trình Charter được tổ chức trong một ngày.

#### 4 Les Programmes de Voyages

##### 4.1 Le programme normal

Le programme normal est défini dans un calendrier mis à jour régulièrement par *TransMekong* et disponible sur demande.

Dans tous les cas où la Fiche de Résa mentionne un trajet par son titre seul, on comprendra qu'il s'agit du programme normal du même titre tel que publié par *TransMekong*.

##### 4.2 Trajet Privé

un Trajet Privé est un trajetsuivant la route normalement programmée, mais au cours duquel, à la demande du Client, les seuls Passagers à bord sont ceux du Client. Ces trajets sont réservés selon la procédure normale.

##### 4.3 Trajet en Charter

Un trajet en charter est un trajet privé sur une autre route ou selon un autre programme. Le transfert du *Bassac* au départ et au retour vers son programme normal sont considérés partie du trajet.

En tous les cas, la réservation d'un trajet en charter se fait au cas par cas.

##### 4.4 Événements dans la journée

Les événements sont des Trajets Charter organisés dans une seule journée.



TransMekong

**5 Booking and payment terms**

Booking is done directly with *TransMekong* office in Cần Thơ, Việt Nam, on a first-come, first-booked basis.

Booking may not be granted should the Client's credit situation present any overdue payment.

**5.1 Confirmation**

All bookings are nominative.

When all booking requirements are met, *TransMekong* shall endeavour to confirm the booking within the shortest time.

A booking is considered complete and binding only when confirmed as such by *TransMekong* in a Booking Slip form.

**5.2 Payment terms**

*TransMekong* shall confirm a booking according to availability and upon receipt of a Booking Deposit of 25% of the Contract Price.

The remainder of the Contract Price shall be received by *TransMekong* at latest 20 calendar days (Days) prior to the departure date or the booking deemed void, and *TransMekong* reserves the right to retain the Booking Deposit.

Any and all supplements arising during the course of the trip shall be settled upon check-out and are considered as part of the accommodation and catering services.

**5 Đặt dịch vụ và điều kiện thanh toán**

Việc đặt dịch vụ phải thực hiện trực tiếp với văn phòng *TransMekong* tại Cần Thơ, ưu tiên cho người đặt trước.

Trong trường hợp Khách Hàng còn có công nợ quá hạn thì sẽ không đảm bảo việc đặt tiếp dịch vụ.

**5.1 Xác Nhận**

Đặt dịch vụ phải có họ tên Hành Khách

Khi đã đáp ứng các nhu cầu cần thiết để đặt dịch vụ, *TransMekong* sẽ xác nhận việc đặt trong thời gian sớm nhất.

Việc đặt dịch vụ chỉ được cam kết sau khi được *TransMekong* xác nhận trên Phiếu Đặt Dịch Vụ.

**5.2 Điều kiện thanh toán**

*TransMekong* sẽ xác nhận việc đặt dịch vụ tùy theo khả năng tiếp nhận hành khách và khi đã nhận một Phí Đặt Cọc đủ 25% trên tổng Giá Trị Hợp Đồng.

Phần Giá Trị Hợp Đồng còn lại phải thanh toán cho *TransMekong* ít nhất 20 ngày lịch (Ngày) trước ngày khởi hành, hoặc việc đặt dịch vụ được coi như là vô hiệu, và *TransMekong* giữ lại Phí Đặt Cọc.

Các phí phát sinh trong hành trình phải thanh toán khi trả cabin, và được tính vào loại dịch vụ ăn, uống.

**5 Réservations et Termes de Paiement**

La réservation est faite directement avec le siège de *TransMekong* à Cần Thơ, au Việt Nam, sur la base du premier arrivé, premier servi.

Au cas où le Client aurait des dettes en retard, la réservation pourra être refusée.

**5.1 Confirmation**

Toutes les réservations sont nominatives.

Quand toutes les conditions pour la réservation sont remplies, *TransMekong* s'efforcera de confirmer la réservation aussitôt que possible.

Une réservation est seulement considérée un engagement quand elle a été confirmée comme telle par *TransMekong* dans une Fiche de Résa.

**5.2 Termes de Paiement**

*TransMekong* confirmera la réservation en fonction des disponibilités et à réception d'un Acompte de 25% de la Valeur du Contrat.

Le solde de la Valeur du Contrat devra être reçu par *TransMekong* au moins 20 jours calendaires (Jours) avant la date de départ ou la réservation sera considérée nulle, et *TransMekong* se réserve le droit de conserver l'Acompte.

Tous les suppléments survenus au cours du trajet seront payés à la restitution des cabines, et seront considérés partie des services d'hébergement et de restauration.



**TransMekong**

**5.3 Booking on a short notice**

In case of booking for a departure date within the next 21 Days, no Booking Deposit is required, payment of the whole Contract Price shall be effected prior to disembarkment.

**5.4 Invoicing**

The transportation services amount to 70% of the Contract Price, and the accommodation and catering services amount to 30% of the Contract Price.

*TransMekong* shall issue two invoices, one for the transportation services and one for the accommodation and catering services.

**5.5 Information provided by the Client**

The Client provides *TransMekong* in advance with the names and particulars of its Passengers:

- Names, ages of the Passengers
- Nationalities, passport numbers, visa numbers of the Passengers.
- Emergency contact numbers.

The Client ascertains that the health or otherwise particular conditions of its Passengers do not pose a threat to the safety or security on board.

**6 Booking Cancellation**

**6.1 On the part of the Client**

Should the cancellation on the part of the Client occur 21 Days or more prior to departure date:

**5.3 Đặt dịch vụ gần với ngày khởi hành**

Trong trường hợp ngày đặt dịch vụ ít hơn 21 Ngày so với ngày khởi hành, không cần trả Phí Đặt Cọc, Khách Hàng thanh toán toàn bộ Giá trị Hợp Đồng trước khi ra khỏi tàu.

**5.4 Điều kiện lập hoá đơn**

Phí vận chuyển khách là 70% giá trị Hợp Đồng, và các dịch vụ ở, ăn, uống, là 30% giá trị Hợp Đồng.

*TransMekong* xuất hai hoá đơn : một hoá đơn cho dịch vụ vận chuyển khách và một hoá đơn cho dịch vụ lưu trú, ăn và uống.

**5.5 Thông tin do Khách Hàng cấp**

Khách Hàng cho *TransMekong* biết trước về họ, tên và các thông tin cá nhân của Hành Khách:

- Họ, tên, tuổi của Hành Khách
- Quốc tịch, số hộ chiếu, số thị thực của từng Hành Khách.
- Số liên hệ khẩn cấp.

Khách Hàng phải chắc chắn về sức khoẻ và các điều kiện khác của Hành Khách không ảnh hưởng tới độ an toàn hoặc an ninh trên tàu.

**6 Huỷ hành trình đã đặt**

**6.1 Do Khách Hàng huỷ**

Trong trường hợp Khách Hàng huỷ một dịch vụ đã đặt muộn nhất 21 Ngày trước ngày khởi hành:

**5.3 Réservation à court terme**

Dans le cas d'une réservation pour un départ sous 21 jours, aucun Acompte ne sera réclamé, le paiement de l'ensemble de la Valeur du Contrat se fait avant débarquement.

**5.4 Facturation**

Les services de transport forment 70% de la Valeur du Contrat, et les services d'hébergement et de restauration forment 30% de la Valeur du Contrat.

*TransMekong* publiera deux factures, l'une pour les services de transport, et l'autre pour les services d'hébergement et de restauration.

**5.5 Information fournie par le Client**

Le Client fournit d'avance à *TransMekong* les noms et détails des Passagers :

- Nom et âge des Passagers
- Nationalité, Numéro de passeport et de visa de chaque Passager.
- Contact en cas d'urgence.

Le Client s'assure que les conditions de santé ou autre de ses Passagers ne posent pas de risque pour la sécurité à bord.

**6 Annulation de réservation**

**6.1 De la part du Client**

Au cas où le Client annule la réservation 21 jours ou plus vaant la date de départ : *TransMekong*



**TransMékong**

*TransMékong* shall refund the Client with all payments made on account of the Contract.

Should the cancellation on the part of the Client occur 6 to 20 Days prior to departure date: *TransMékong* shall refund the Client with all payments made on account of the Contract except the Booking Deposit.

Should the cancellation on the part of the Client occur 5 Days or less prior to departure date: *TransMékong* shall retain the whole Contract Price. In case the Client has not paid all the Contract Price yet, the Client still owes the remainder, to be paid before the scheduled date of departure.

Should *TransMékong* owe the Client a refund under the terms hereabove, the Client may propose to employ its balance with *TransMékong* for other trips, or *TransMékong* shall refund the Client by the scheduled date of departure, in which case the refund transfer costs remain to be borne by the Client.

In case of partial cancellation, the cancellation rules apply for the passengers cancelled.

6.2 On the part of *TransMékong*

*TransMékong* endeavours to give its clients the best possible service and make them buy again, therefore shall by all means provide the service as per its commitments as per the booking.

Throughout the Services of the Bassac, passenger safety has precedence over any other consideration.

*TransMékong* sẽ trả lại các khoản của Khách Hàng đã ứng cho Hợp Đồng.

Trong trường hợp Khách Hàng huỷ một dịch vụ đã đặt từ 6 đến 20 Ngày trước ngày khởi hành: *TransMékong* sẽ trả lại các khoản của Khách Hàng đã trả cho Hợp Đồng trừ đi Phí Đặt Cọc.

Trong trường hợp Khách Hàng huỷ một dịch vụ đã đặt 5 Ngày trước ngày khởi hành hay muộn hơn: *TransMékong* sẽ giữ lại toàn bộ Giá Trị Hợp Đồng. Trong trường hợp Khách Hàng vẫn chưa trả hết Giá Trị Hợp Đồng, thì Khách Hàng vẫn phải trả phần còn lại trước ngày dự kiến thực hiện hành trình.

Trong trường hợp *TransMékong* phải trả lại tiền cho khách hàng theo các điều kiện trên, Khách Hàng có thể đề nghị *TransMékong* thay đổi chuyến đi sang thời gian khác hoặc *TransMékong* sẽ trả lại tiền cho Khách Hàng trước ngày dự kiến thực hiện hành trình. Các chi phí chuyển khoản do Khách Hàng trả.

Trong trường hợp Khách hàng huỷ một phần trên số khách đã đặt, các điều kiện huỷ vẫn được áp dụng như trên và tương ứng với số lượng huỷ.

6.2 Do *TransMékong* huỷ

*TransMékong* luôn tìm cách cung cấp cho Khách Hàng các dịch vụ tốt nhất có thể, để cho Khách Hàng tiếp tục mua dịch vụ, và vì vậy sẽ bằng mọi cách cấp dịch vụ như đã cam kết khi đặt dịch vụ.

Trong suốt Dịch Vụ tàu Bassac, an toàn của Hành Khách được ưu tiên trên hết.

remboursera au Client tous les paiements faits au compte de ce Contrat.

Si le Client annule la réservation entre le 6<sup>ème</sup> et le 20<sup>ème</sup> jour avant la date de départ : *TransMékong* remboursera au Client tous les paiements faits au compte de ce Contrat sauf l'Acompte.

Si le Client annule la réservation 5 jours ou moins avant la date de départ : *TransMékong* retient l'ensemble de la Valeur du Contrat. Au cas où le Client n'aurait pas encore payé toute la Valeur du Contrat, le Client doit toujours le solde, qui reste à payer avant la date prévue du départ.

Si *TransMékong* doit un remboursement au Client selon les termes ci-dessus, le Client peut proposer d'employer le solde pour d'autres voyages, ou *TransMékong* reboursera le Client à la date prévue du départ, cas auquel le coût du transfert resta à la charge du Client.

En cas d'annulation partielle, les règles d'annulation s'appliquent pour les passagers annulés.

6.2 De la part de *TransMékong*

*TransMékong* s'efforce de fournir à ses clients le meilleur service possible et de les faire revenir, et donc par tous les moyens fournira les services auxquels il s'est engagé à la réservation.

Au cours des services du Bassac, la sécurité des Passagers a priorité sur toute autre considération.



**TransMekong**

In case for any reason safety could be jeopardized, *TransMekong* shall retain the right to alter or cancel any or all parts of a trip in the interest of all parties to the Contract.

In case *TransMekong* should cancel a trip, *TransMekong* shall propose to the Client an alternative service of equivalent value.

**7 Force Majeure**

Are Force Majeure: any weather condition that would affect the safety of the ship, popular movement, natural catastrophe, requisition of assets or the effects of any such event on the availability of the ship at the time and place of scheduled departure.

In case of Force Majeure, *TransMekong* or the Client shall not be held liable in any way for any changes in or cancellation of any trips.

**8 Change in economic conditions**

Should changes in taxes, gas oil prices or other issues legally binding to *TransMekong* arising from the time of booking to departure time affect the costs directly borne by *TransMekong* by 10% or more, the Price of the Contract shall be reviewed.

**9 Client's guide**

Only paying Passengers are entitled to accommodation on board.

Trong trường hợp do bất cứ lý do gì không thể đảm bảo an toàn, *TransMekong*, giữ quyền thay đổi hoặc huỷ một phần hay hết hành trình vì lợi ích của các bên tham gia Hợp Đồng.

Trong trường hợp *TransMekong* huỷ một cuộc hành trình, thì *TransMekong* sẽ đề nghị với Khách Hàng một dịch vụ thay thế tương đương.

**7 Bất khả kháng**

Điều kiện Bất Khả Kháng là: các điều kiện về thời tiết có thể ảnh hưởng độ an toàn của tàu, đình công, thiên tai, việc trưng dụng tài sản hoặc hậu quả của các sự việc trên đối với khả năng sẵn sàng khởi hành của tàu tại địa điểm và thời điểm có kế hoạch khởi hành.

Trong trường hợp Bất Khả Kháng, *TransMekong* hoặc Khách Hàng không chịu trách nhiệm về việc thay đổi hoặc huỷ cuộc hành trình.

**8 Thay đổi trong các điều kiện kinh tế**

Nếu có thay đổi về thuế suất, giá dầu hoặc bất cứ việc nào khác theo luật bắt buộc cho *TransMekong* xảy ra từ khi đặt hành trình cho tới ngày khởi hành, làm ảnh hưởng tới các chi phí của *TransMekong* lên tới 10% hay nhiều hơn, Giá Trị Hợp Đồng sẽ phải thoả thuận lại.

**9 Hướng dẫn viên của Khách Hàng**

*TransMekong* chỉ đảm bảo nhận lên tàu các Hành Khách trả tiền.

Au cas où pour quelque raison que ce soit la sécurité ne pourrait être assurée, *TransMekong* garde le droit de changer ou annuler tout ou partie d'un trajet dans l'intérêt de toutes les Parties au Contrat.

Au cas où *TransMekong* annulerait un trajet, *TransMekong* proposera au Client une alternative de service de valeur équivalente.

**7 Force Majeure**

Sont Force Majeure: Toute condition climatique qui affecterait la sécurité du bateau, mouvement populaire, catastrophe naturelle, réquisition des actifs ou les effets d'un tel événement sur la disponibilité du bateau à la date et l'heure programmée du départ.

En cas de Force Majeure, ni *TransMekong* ni le Client ne sauraient être tenus responsables de changements ou annulations d'aucun trajet.

**8 Changement des conditions économiques**

Si des changements dans les impôts, le prix du carburant ou quelque autre sujet engageant légalement *TransMekong*, survenant entre la date de réservation et la date de départ, devaient affecter les coûts supportés par *TransMekong* de 10% ou plus, la Valeur du Contract devra être revue.

**9 Guide du Client**

*TransMekong* ne s'engage à héberger à bord que les Passagers payants.



**TransMekong**

However, *TransMekong* will endeavour to provide accommodation on board for the guide accompanying the Passengers within practical limits.

**10 Applicable General Sales Terms**

The General Sales Terms may evolve with time. The applicable General Sales Terms are those in force at the time of booking, as posted on <http://www.transmekong.com/salesterms.pdf>.

**11 Dispute**

*TransMekong's* liability shall in any case of cancellation or breach in the Contract be limited to the price already paid by the Client for that trip.

Any claims arising from the execution of this Contract shall be first solved amiably between the parties to the Contract, then only in case no agreement could be reached, brought for arbitration to the Vietnam International Arbitration Center at the Vietnam Chamber of Commerce and Industry, the decisions thereof being legal and binding to the parties to the Contract.

Any claims shall be submitted in writing within 30 days of the occurrence of the cause event for any discussion of a refund, though partial or total to take place.

Dù vậy, *TransMekong* sẽ cố gắng nhận trên tàu hướng dẫn viên đi theo Hành Khách trong phạm vi giới hạn.

**10 Điều Kiện Bán Dịch Vụ Tàu Thuỷ hiện hành**

Các Điều Kiện Bán Dịch Vụ Tàu Thuỷ có thể thay đổi. Các Điều Kiện Bán Dịch Vụ Tàu Thuỷ hiện hành là tài liệu có hiệu lực tại thời điểm đặt dịch vụ, cũng như được thông báo tại <http://www.transmekong.com/salesterms.pdf>.

**11 Tranh chấp**

Trong bất cứ trường hợp huỷ hay vi phạm Hợp Đồng, trách nhiệm pháp lý của *TransMekong* tối đa bằng khoản tiền của Khách Hàng đã trả cho hành trình đó.

Mọi tranh chấp liên quan tới Hợp Đồng này trước tiên phải giải quyết giữa các bên tham gia Hợp Đồng, nếu trong trường hợp vẫn chưa thoả thuận được, sẽ được đưa ra giải quyết tại Phòng Thương Mại và Công Nghiệp Việt Nam, các quyết định của Phòng Thương Mại và Công Nghiệp Việt Nam sẽ là quyết định cuối cùng và có hiệu lực đối với các bên tham gia Hợp Đồng.

Mọi tranh chấp phải thông báo bằng văn bản trong vòng 30 ngày sau khi sự việc xảy ra, thì mới có thể được xem xét có hồi lại tiền hay không, dù một phần hoặc đầy đủ.

Cependant, *TransMekong* s'efforcera d'héberger à bord le guide accompagnant les Passagers dans des limites pratiques.

**10 Conditions Générales de Vente en vigueur**

Les Conditions Générales de Vente peuvent évoluer dans le temps. Les Conditions Générales de Vente applicables sont celles en vigueur à la date de la réservation, telles que disponibles à <http://www.transmekong.com/salesterms.pdf>.

**11 Litige**

La responsabilité de *TransMekong* en tous les cas d'annulation ou de rupture du Contrat sera limitée au prix déjà payé par le Client pour ce trajet.

Toute réclamation survenant de l'exécution de ce Contrat doit tout d'abord être résolues amicalement entre les Parties du Contrat, et seulement alors, si aucun accord ne peut être atteint, porté pour arbitrage au Centre d'Arbitrage de la Chambre de Commerce et d'Industrie du Vietnam, les décisions duquel auront valeur légale et obligation pour les Parties du Contrat.

Toute réclamation doit être soumise par écrit sous 30 jours après la survenance de l'événement qui lui donne cause, pour qu'une discussion puisse avoir lieu quant à un remboursement, qu'il soit partiel ou total.